UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KỲ SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/QĐ-UBND	*Kỳ Sơn, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai tài sản công năm 2024

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tài sản công năm 2024 của UBND xã Kỳ Sơn theo các biểu đính kèm

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng HĐND - UBND xã, bộ phận quản lý tài sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Phòng TC huyện; - Các đơn vị thôn xóm; - Các ban ngành đoàn thể cấp xã; - Lưu: VP.	**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Lê Văn Lãm**

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hà Tĩnh

Mẫu số 09a-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Kỳ Anh

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Kỳ Sơn

Mã đơn vị: 1014259

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
I	**Đầu tư xây dựng, mua sắm**						**1.040.425**						
2	**Nhà**						**970.127**						
	Nhà văn hóa thôn Mỹ Lạc, xã Kỳ Sơn	Cái	1				970.127						
4	**Tài sản cố định khác**						**70.298**						
	Camera giám sát ANTT	Cái	1	NVR4232	Trung Quốc	2023	13.974						
	Máy tính để bàn phòng Quân sự	Cái	1	Intel Pentium Gold G6900	Trung Quốc	2023	11.779						
	Máy tính xách tay phòng Địa chính	Cái	1	Dell	Trung Quốc	2023	14.600						
	Máy tính xách tay phòng Kế toán	Cái	1	HP	Trung Quốc	2023	14.995						
	Máy tính xách tay phòng Văn hóa	Cái	1	Dell	Trung Quốc	2023	14.950						
	Tổng cộng						**1.040.425**						

Ngày 21 tháng 2 năm 2025

Người lập báo cáo	**Thủ trưởng đơn vị**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên và đóng dấu)*
Lê Kiều Hưng	**Lê Văn Lãm**

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hà Tĩnh

Mẫu số 09b-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Kỳ Anh

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Kỳ Sơn

Mã đơn vị: 1014259

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2024

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Đất hội quán thôn Sơn Trung 1 tại Xã kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	679	45.516	679																	
2	Đất Hội quán thôn sơn Trung 2 tại xã kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	645	32.490	645																	
3	Đất Nhà văn hoá thôn Mỹ Lợi tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1.211	60.575	1.211																	
4	Đất Nhà văn hóa thôn Mỹ Tân tại Thôn Mỹ Tân, xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	2.381	166.642	2.381																	
5	Đất Nhà văn hóa thôn Mỹ Thuận tại Thôn Mỹ Thuận, xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1.675	138.048	1.675																	

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
6	Đất Nhà văn hoá thôn Sơn Bình 1 tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	5.027	402.160	5.027																	
7	Đất Nhà văn hoá thôn Sơn Bình 2 tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1.661	116.284	1.661																	
8	Đất Nhà văn hoá thôn Sơn Bình 3 tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	444	31.073	444																	
9	Đất thôn Mỹ Lạc tại Thôn Mỹ Lạc, xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1.039	83.160	1.039																	
10	Đất Trụ sở UBND xã Kỳ Sơn tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	70.868	2.184.240	70.868																	
11	Đất UB tại thôn Sơn Trung1 tại Xã Kỳ Sơn, huyện kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	779	109.060						Sử dụng khác: 779												
12	Đất UBND xã tại thôn Mỹ Lợi tại xã kỳ Sơn, huyện kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	2.257	315.980						Sử dụng khác: 2257												

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
13	Đất UBND xã tại thôn Mỹ Thuận tại Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1.675	199.540						Sử dụng khác: 1675												
14	Đất UBND xã tại thôn Mỹ Thuận tại xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	4.741	321.970						Sử dụng khác: 4741												
15	Đất UBND xã tại thôn Sơn Bình 2 tại Xã Kỳ sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	3.036	336.930						Sử dụng khác: 3036												
16	Nhà giao dịch 1 cửa									2010	150	1.104.832	146.832	150							
17	Nhà hội trường UBND xã									2015	493	3.653.870	1.460.452	493							
18	Nhà văn hóa thôn Mỹ Lạc									2006	120	98.801		120							
19	Nhà văn hóa thôn Mỹ Lạc, xã Kỳ Sơn									2024	192	970.127	905.420	192							
20	Nhà văn hóa thôn Mỹ Lợi									2006	120	98.801		120							
21	Nhà văn hoá thôn Mỹ Tân									2006	120	98.801		120							
22	Nhà văn hóa thôn Mỹ Thuận									2019	120	527.398	351.510	120							
23	Nhà văn hóa thôn Sơn Bình 1									2006	120	98.801		120							

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
24	Nhà văn hóa thôn Sơn Bình 3									2017	100	817.205	435.652	100							
25	Nhà văn hóa thôn Sơn Trung 1									2006	120	98.801		120							
26	Nhà văn hóa thôn Sơn Trung 2									2019	100	527.398	351.510	100							
27	Trụ sở làm việc UBND xã									2004	493	652.236	130.447	493							
28	Trụ sở làm việc UBND xã									2019	350	3.303.594	2.642.875	350							
	Tổng cộng:	**98.118**	**4.543.668**	**85.630**					**12.488**		**2.598**	**12.050.663**	**6.424.699**	**2.598**							

Ngày 21 tháng 2 năm 2025

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Lê Kiều Hưng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Lê Văn Lãm

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hà Tĩnh

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Kỳ Anh

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Kỳ Sơn

Mã đơn vị: 1014259

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	**Tài sản cố định khác**		**20**	**1.088.874**	**1.088.874**		**468.751**							
1	Bàn ghế hội trường	Văn phòng UB	1	604.880	604.880		378.050							x
2	Tủ đựng tài liệu	Văn phòng UB	1	13.200	13.200									x
3	Máy tính xách tay phòng Văn hóa	Phòng văn hóa	1	14.950	14.950		11.960							x
4	Máy tính xách tay phòng Kế toán	Phòng kế toán	1	14.995	14.995		11.996							x
5	Máy tính xách tay phòng Địa chính	Phòng địa chính	1	14.600	14.600		11.680							x
6	Máy tính xách tay	Nhà giao dịch một cửa	1	11.950	11.950		4.780							x
7	Máy tính xách tay	Phòng PCT	1	11.850	11.850		4.740							x
8	Máy tính xách tay	Văn phòng UB	1	22.791	22.791									x
9	Máy tính xách tay	Phòng địa chính	1	10.650	10.650		4.260							x
10	Máy tính để bàn phòng Quân sự	Ban quân sự	1	11.779	11.779		9.423							x
11	Máy tính để bàn	Phòng kế toán	1	11.260	11.260		4.504							x
12	Máy tính để bàn	Văn phòng UB	1	16.500	16.500									x
13	Máy tính để bàn	Văn phòng UB	1	13.000	13.000									x
14	Máy tính để bàn	Văn phòng UB	1	31.270	31.270									x
15	Loa máy (Cục đẩy Vina KTV)	UBND xã Kỳ Sơn	1	17.000	17.000		10.200							x
16	Camera giám sát ANTT	Phòng công an	1	13.974	13.974		11.179							x
17	Camera giám sát	Phòng công an	1	11.958	11.958		5.979							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
18	Bộ bàn gế làm việc	Văn phòng UB	1	13.935	13.935									x
19	Tủ đựng tài liệu	Văn phòng UB	1	21.979	21.979									x
20	Tượng đài liệt sỹ xã Kỳ Sơn	Văn phòng UB	1	206.353	206.353									x

Ngày 24 tháng 2 năm 2025

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Lê Kiều Hưng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Lê Văn Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KỲ SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - hạnh phúc**
Số: 11/TB-UBND	*Kỳ Sơn, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

THÔNG BÁO
Về việc niêm yết công khai tài sản công năm 2024

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT - BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số: 21/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND xã Kỳ Sơn, về việc công bố công khai tài sản công năm 2024;

Nay UBND xã Kỳ Sơn thông báo về việc niêm yết công khai tài sản công năm 2024 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai tài sản công năm 2024 là 30 ngày. Bắt đầu từ hồi 7 giờ 30 phút ngày 21 tháng 02 năm 2025 đến 7 giờ 30 phút ngày 21 tháng 03 năm 2025.

2. Địa điểm niêm yết công khai tại: Bộ phận giao dịch một cửa UBND xã Kỳ Sơn và các thôn và đăng tải trên hệ thống trang thông tin điện tử của xã;

3. Trong thời gian niêm yết công khai tài sản công năm 2024, mọi ý kiến thắc mắc, góp ý xin được phản ánh về UBND xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Tài chính – Kế toán xã, công chức phụ trách truyền thanh, cán bộ, công chức cơ quan và các thôn quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận: - Chủ tịch, Các PCT UBND xã; - Ban cán sự các thôn; - Lưu VP.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Lê Văn Lãm**